

PHỤ LỤC II
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI PHONG TRÀO
“ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ ” 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2025
(Kèm theo Công văn số /UBND-ĐMPT ngày /09/2025 của UBND Thành phố)

I. MỞ ĐẦU

Tình hình tiếp cận công nghệ số, nắm bắt, làm chủ công nghệ số của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân tại cơ quan, đơn vị, địa phương trước khi triển khai Phong trào; những thuận lợi, khó khăn tác động đến việc triển khai Phong trào.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo và tổ chức triển khai Phong trào

2. Các nhiệm vụ đã thực hiện

- Nêu rõ tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch 138/KH-UBND ngày 15/5/2025 của UBND Thành phố về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố Hà Nội và Công văn 4369/UBND-ĐMPT ngày 31/7/2025 về việc thực hiện đánh giá, xác nhận hoàn thành mức độ phổ cập kỹ năng số cơ bản trên địa bàn Thành phố.

- Nhấn mạnh việc thực hiện yêu cầu “Triển khai nhanh, rộng khắp, bao trùm, có tính hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm”; giới thiệu các mô hình hay, cách làm sáng tạo trong triển khai thực hiện Phong trào.

3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ

- Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2025 được giao tại Kế hoạch số 138/KH-UBND và các nhiệm vụ đã triển khai, đánh giá **và lượng hóa kết quả** triển khai Phong trào bằng số liệu thực, có so sánh với tình hình trước khi triển khai.

Lưu ý:

+ Các đơn vị báo cáo **đầy đủ chỉ tiêu, nhiệm vụ** được giao thực hiện tại Phụ lục Kế hoạch số 138/KH-UBND;

+ **Riêng các Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo:** ngoài việc báo cáo cáo kết quả thực hiện tại cơ quan, đơn vị; thực hiện **tổng hợp, báo cáo** số liệu của **toàn Thành phố** các chỉ tiêu được giao là đơn vị đầu mối hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo tại **Phụ lục** Kế hoạch 138/KH-UBND theo mẫu tại **Biểu 1** gửi kèm.

- Hoàn thiện **Biểu thống kê “Kết quả triển khai Phong trào Bình dân học vụ số”** theo **Biểu 2** gửi kèm (theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo 57 Trung ương).

III. Khó khăn, tồn tại, đề xuất, kiến nghị (nếu có)

Biểu 1.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 138/KH-UBND NGÀY 15/5/2025

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Đơn vị đầu mối hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện
1	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc	95%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan nhà nước Thành phố	
2	Tỷ lệ học sinh trung học và sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số	100%	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp); Các trường Cao đẳng, Đại học trên địa bàn Thành phố	
3	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số	> 85%	Sở Nội vụ	UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp)	
4	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	85%	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp)	
5	Tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử	50%	Sở Khoa học và Công nghệ	Ngân hàng Nhà nước thành phố Hà Nội	
6	Nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID	Tốp 5	Sở Nội vụ	Các cơ quan nhà nước Thành phố	
7	Tỷ lệ người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động	80%	Sở Nội vụ	UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp)	

Biểu 2.**THỐNG KÊ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI PHONG TRÀO BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ**

TT	Chỉ số thực hiện	Đơn vị tính	Minh chứng	Đơn vị báo cáo
1	Việc ban hành các văn bản triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Văn bản	Ghi rõ thông tin văn bản triển khai	<i>Các cơ quan, đơn vị</i>
2	Số chuyên mục, chương trình, bài viết, bản tin,... về Phong trào trên các phương tiện báo chí, truyền thông đại chúng.	<i>Số bài</i>	Liệt kê chuyên mục, chương trình, bài viết nổi bật, định kỳ	<i>Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Sở Văn hóa và Thể thao,</i>
3	Số chuyên mục, chương trình, bài viết, bản tin,... về Phong trào trên hệ thống truyền thanh cơ sở, các nền tảng truyền thông... của đơn vị.	<i>Số bài</i>	Liệt kê chuyên mục, chương trình, bài viết nổi bật, định kỳ	<i>Các cơ quan, đơn vị</i>
4	Số lượng công chức, viên chức và người lao động của đơn vị tham gia tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cơ bản do đơn vị tự tổ chức.	<i>Số người</i>		<i>Các cơ quan, đơn vị</i>
5	Số lượng công chức, viên chức và người lao động đơn vị tham gia tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cơ bản do Thành phố tổ chức.	<i>Số người</i>		<i>Các cơ quan, đơn vị</i>
6	Số chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về chuyển đổi số và kỹ năng số cơ bản.	<i>Số chương trình</i>		<i>Các cơ quan, đơn vị</i>
7	Số lượng học sinh, sinh viên, đoàn viên tham gia hoạt động hỗ trợ người dân thực hiện TTHC tại đơn vị.	<i>Số lượng</i>	Liệt kê một số cơ sở giáo dục huy động lực lượng tham gia hỗ trợ người dân	<i>Thành đoàn Hà Nội, Sở Giáo dục và Đào tạo (báo cáo toàn Thành phố); UBND xã, phường (báo cáo trên địa bàn)</i>
8	Số lượng người lao động tại các doanh nghiệp được bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số và kỹ năng số.	<i>Số học viên</i>	Liệt kê một số đơn vị tổ chức đào tạo cho người lao động	<i>Sở Nội vụ</i>
9	Số lượng người lao động tại các doanh nghiệp tham gia bồi dưỡng, tập huấn về cách sử dụng các công cụ, phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.	<i>Số học viên</i>	Liệt kê một số đơn vị tổ chức đào tạo cho người lao động	<i>Sở Nội vụ (báo cáo toàn Thành phố) UBND xã, phường (báo cáo trên địa bàn)</i>
10	Số lượng Điểm “Bình dân học vụ số lưu động” được triển khai địa bàn.	<i>Số lượng</i>	Số lượng và thời gian tổ chức	<i>UBND xã, phường</i>
11	Số lượt người dân được hỗ trợ tại các Điểm “Bình dân học vụ số lưu động” trên địa bàn.	<i>Số lượt</i>		<i>UBND xã, phường</i>

TT	Chỉ số thực hiện	Đơn vị tính	Minh chứng	Đơn vị báo cáo
12	Số người cao tuổi được bồi dưỡng, tập huấn về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.	Số người		UBND xã, phường
13	Số lượt người dân tham gia bồi dưỡng, tập huấn các nền tảng số, tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, công vụ AI...do đơn vị chủ động tổ chức.	Số lượt		Các cơ quan, đơn vị
14	Số lượng người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận dịch vụ số, nền tảng số.	Số người		UBND xã, phường Các Sở, ban, ngành
15	Số lượng người khuyết tật tham gia các lớp phổ cập công nghệ và kỹ năng số chuyên biệt phù hợp với khả năng và nhu cầu.	Số người		UBND xã, phường Các Sở, ban, ngành
16	Số lượng Tổ Chuyển đổi số cộng đồng được kiện toàn trên địa bàn.	Số tổ		UBND xã, phường
17	Tổng số thành viên Tổ Chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn.	Số thành viên		UBND xã, phường
18	Số chương trình đào tạo được tích hợp giáo dục kỹ năng số, ứng dụng AI trong giáo dục.	Số chương trình	Liệt kê một số cơ sở giáo dục có tích hợp giáo dục kỹ năng số và AI	Sở Giáo dục và Đào tạo
19	Tỷ lệ lớp học, chương trình đào tạo trên địa bàn Thành phố được tích hợp kỹ năng số, ứng dụng AI trong giáo dục.	Tỷ lệ %		Sở Giáo dục và Đào tạo
20	Số lượng nền tảng số sử dụng trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.	Số lượng		Sở Giáo dục và Đào tạo
21	Số chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp được triển khai theo Chương trình “Học từ làm việc thực tế” liên kết các cơ sở giáo dục với doanh nghiệp thực hiện.	Số chương trình	Liệt kê: - Một số cơ sở giáo dục liên kết với doanh nghiệp; - Tên một số Chương trình đào tạo liên kết.	Sở Giáo dục và Đào tạo
22	Số người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.	Số người dân		Công an Thành phố
23	Bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ hướng dẫn người dân đến làm TTHC nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công	Chưa/ đã bố trí	Số nhân sự đã bố trí	UBND xã, phường